

Số: 314/BC-HĐND

Thanh Hoá, ngày 12 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO THẨM TRA

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của UBND huyện

Thực hiện sự phân công của Thường trực HĐND huyện, Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện (gọi tắt là Ban KT - XH) họp thẩm tra Báo cáo số 7690/BC-UBND ngày 06/12/2024 của UBND huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Trên cơ sở kết quả khảo sát, giám sát một số xã, thị trấn, phòng ban huyện và xem xét Báo cáo của UBND huyện. Kết quả thẩm tra như sau:

I. Kết quả thực hiện phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

1. Trên lĩnh vực kinh tế

Ban KT - XH cơ bản thống nhất với những nhận định và kết quả các chỉ tiêu về kinh tế nêu trong báo cáo của UBND huyện. Đạt được kết quả trên là sự chỉ đạo kịp thời của huyện ủy, giám sát của HĐND, sự nỗ lực phấn đấu của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị, các địa phương và sự đồng thuận của nhân dân. Cụ thể:

- Mặc dù, tình hình sản xuất nông nghiệp năm 2024 của huyện có nhiều khó khăn như: Nắng nóng kéo dài, nước mặn xâm nhập sâu vào nội đồng đã làm ảnh hưởng đến sản xuất, ở vụ lúa hè thu gieo sạ trễ hơn năm trước mưa nhiều vào cuối vụ, kết hợp với triều cường dâng cao nên một số diện tích lúa thu hoạch năng suất giảm nhiều. Nhưng nhìn chung sản xuất nông nghiệp của huyện đạt kế hoạch đề ra, diện tích gieo sạ cả năm vượt 113,6% KH (vụ Đông xuân 19.303 ha, vụ Hè thu 19.231 ha, vụ Thu đông 6.923,5 ha), sản lượng (đến 31/11/2024) vượt 17,6% KH, năng suất tăng 40.470 tấn; lợi nhuận bình quân cả năm từ 40 - 50 triệu đồng/ha/năm. Một số diện tích cây ăn quả như: Cây chanh, khóm, mít, sầu riêng, bưởi, dưa hấu năng suất và giá bán tương đối cao người sản xuất thu nhập tương đối ổn định. Riêng cây khoai mỡ, cây trầm cừ giá bán thấp người sản xuất không có lời (giảm trên 1.000 ha trầm chuyển sang cây trồng khác và chưa trồng lại). Bên cạnh đó, cây mai vàng diện tích trên 800 ha nhưng giá bán thấp và tiêu thụ chậm hơn các năm trước. Một số chương trình, mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được duy trì thực hiện có hiệu quả, giảm được chi phí đầu vào như giống, phân bón, thuốc BVTV tăng lợi hơn bên ngoài mô hình trên 1,5 triệu đến 2,9 triệu đồng/ha. Một số HTX tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động.

- Chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung số lượng nhiều ở các trang trại; công tác kiểm soát, phòng chống dịch bệnh trên gia súc, gia cầm được quản lý chặt chẽ, kịp thời không chế và tiêu hủy ổ dịch tả heo Châu phi ở Thủy Tây, Thanh Phước, Thuận Bình, Tân Hiệp. Nuôi thủy sản có chiều hướng giảm dần do dịch bệnh phát sinh, thức ăn tăng cao, giá bán sản phẩm giảm người nuôi không có lợi nhuận.

- Lĩnh vực công nghiệp, thương mại dịch vụ được quan tâm đang thu hút nhiều dự án đầu tư trên địa bàn huyện (đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư mới và điều chỉnh mục tiêu đầu tư 28 dự án) được tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư 05 dự án. Công tác quản lý hoạt động kinh doanh ở các chợ, các điểm mua bán, trao đổi hàng hóa, các đại lý phân bón, thuốc BVTV, các cửa hàng xăng dầu thường xuyên phối hợp tăng cường kiểm tra chấn chỉnh. Công tác quản lý, xử lý trật tự xây dựng được tăng cường phối hợp tổ chức thực hiện có chuyển biến tốt.

- Công tác thu ngân sách, UBND huyện đã có nhiều giải pháp và tập trung chỉ đạo, kết quả đến ngày 31/11/2024 đạt 95,6% dự toán tỉnh giao và đạt 87,2% dự toán huyện phân đấu, trong đó có một vài khoản thu vượt khá cao. Chi ngân sách đạt 92,6% dự toán tỉnh giao và đạt 89,5% dự toán huyện bổ sung. Nợ thuế đến 31/11/2024 là 8.671 triệu đồng, trong đó nợ khó thu 60 triệu đồng. Hoạt động thu, chi ngân sách ở các xã, thị trấn thường xuyên được huyện quan tâm chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc.

- Công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực đất đai; công khai kế hoạch sử dụng đất 2024 và thực hiện rà soát, lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến năm 2030; công tác phê duyệt danh mục quỹ đất do Nhà nước quản lý; công tác rà soát danh mục các thửa đất nhỏ hẹp; công tác kiểm tra đất xây dựng nhà ở chưa chuyển mục đích trên địa bàn huyện; công tác cấp giấy chứng nhận QSDĐ lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân; công tác chỉnh lý biến động đất các công trình XDCHB do người dân tự nguyện trả lại đất; công tác đấu giá QSDĐ, công tác thu hồi đất, công tác giải phóng mặt bằng ... tiếp tục được tập trung chỉ đạo thực hiện. Công tác bảo vệ môi trường được tập trung phối hợp kiểm tra, xử lý, nhất là ở các công ty, trang trại (Công ty An Hưng Nông, Nhà máy xử lý rác Tân Sinh Nghĩa).

- Một số công trình XDCHB, công trình trọng điểm, công trình xây dựng xã NTM được tập trung đẩy nhanh tiến độ. Kết quả khối lượng thực hiện đạt 91,13%, cấp phát vốn đạt 79,55% kế hoạch.

- Về chương trình xây dựng nông thôn mới huyện tập trung thực hiện các tiêu chí xây dựng xã Tân Hiệp đạt chuẩn NTM vào cuối năm 2024, còn 04 xã được công nhận NTM nhưng cuối năm 2024 không duy trì được 19/19 tiêu chí (Tân Tây, Tân Đông, Thủy Tây, Thanh Phước).

Bên cạnh những kết quả đạt được, Ban KT - XH nhận thấy còn một số tồn tại, hướng tới đề nghị UBND huyện quan tâm:

- Đầu tư hệ thống đê bao một số xã thực hiện còn chậm và còn một số xã chưa quan tâm triển khai thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các HTX; kịp thời nhân rộng HTX hoạt động sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; giải thể các HTX không còn hoạt động.

- Tiếp tục quan tâm hỗ trợ kinh phí cho các Hợp tác xã, Tổ hợp tác để đầu tư các trang thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là vùng lúa ứng dụng CNC, đề án phát triển bền vững 1 triệu héc – ta chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

- Thu ngân sách còn một số khoản thu chưa đạt kế hoạch đề ra đã ảnh hưởng đến cân đối chi ngân sách của huyện (chưa đạt Nghị quyết HĐND huyện).

- Các công trình vốn Nhà nước và nhân dân cùng làm việc vận động nhân dân đóng góp của các xã thực hiện còn chậm (còn nợ 2.644 triệu đồng/22 công trình).

- Việc trám lấp giếng khoan không còn sử dụng thực hiện chưa kịp thời.

- Việc điều chỉnh biến động đất do người dân tự nguyện trả lại đất thi công các công trình GTNT còn chậm, nhất là các công trình từ năm 2022 về trước. Việc người dân sử dụng đất sai quy hoạch còn diễn ra nhiều chưa xử lý dứt điểm. Ý thức chấp hành Luật bảo vệ môi trường vẫn còn một vài công ty, trang trại chăn nuôi, cơ sở sản xuất thực hiện chưa tốt, công tác phối hợp kiểm tra, xử lý của các cơ quan chuyên môn có lúc chưa kịp thời. Công tác thu gom, phân loại và xử lý rác thải có nơi thực hiện chưa tốt nhất là ở cấp xã.

- Tiêu chí NTM còn một số xã cuối năm không duy trì được 19/19 tiêu chí.

2. Trên lĩnh vực văn hóa - xã hội

Nhìn chung, một số chỉ tiêu về văn hóa - xã hội đạt và vượt. Hệ thống mạng lưới trường lớp cơ bản ổn định; chất lượng giáo dục và đào tạo tiếp tục được củng cố và nâng cao, có 23/31 trường đạt chuẩn quốc gia; công tác xã hội hóa về giáo dục được duy trì thực hiện tốt. Công tác an sinh xã hội, chăm lo cho hộ nghèo, hộ chính sách được thực hiện kịp thời đúng đối tượng, hộ nghèo giảm 32 hộ/21 hộ (vượt 52,38% kế hoạch); công tác vận động Quỹ đền ơn đáp nghĩa vượt 150% kế hoạch. Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn vượt 11,23% kế hoạch. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững được triển khai thực hiện. Công tác thông tin tuyên truyền các chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà

nước... được thực hiện thường xuyên, kịp thời; công tác quản lý Nhà nước lĩnh vực văn hóa được tăng cường kiểm tra chấn chỉnh; các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở địa phương tiếp tục được giữ vững; các phong trào văn nghệ, thể dục, thể thao được duy trì đạt nhiều thành tích tốt. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, công tác phòng, chống các loại dịch bệnh luôn được chủ động thực hiện kịp thời (khám BHYT tăng so cùng kỳ trên 8000 lượt người). Vệ sinh ATTP, hành nghề y dược tư nhân được tăng cường kiểm tra nhắc nhở. Bên cạnh những kết quả đạt được. Ban KT – XH nhận thấy còn một số hạn chế đề nghị UBND huyện cần quan tâm:

- Tình hình học sinh sau khai giảng năm học 2024 – 2025 ở bậc THCS có 12 học sinh bỏ học (Thị trấn, Thủy Đông, Tân Hiệp chưa được đề cập trong báo cáo.

- Công tác phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS chưa đạt chỉ tiêu đề ra (đạt 15,73%).

- Thực hiện kế hoạch đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo chỉ tiêu tỉnh giao chỉ đạt 75%. Trong đó có 17 người đi lao động tự do (Thủy Tây, Tân Hiệp, TNH) cần được theo dõi quản lý.

- Công tác đào tạo nghề vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên nghề đào tạo chưa gắn với việc làm.

- Một vài dự án giải quyết việc làm giảm nghèo hiệu quả chưa cao (nguồn vốn hỗ trợ cho HND huyện). Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tiến độ thực hiện còn chậm (giải ngân trên 50% vốn phân bổ).

- Các thiết chế văn hóa ở các xã, thị đã được đầu tư hoàn chỉnh nhưng công tác bảo quản, vận hành chưa được thực hiện tốt; cảnh quan môi trường một số trụ sở Nhà văn hóa ấp chưa được quan tâm.

- Công tác triển khai đầu tư các hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin và viễn thông tiến độ thi công chậm.

II. Về phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2025

Ban KT-XH thống nhất với 17 chỉ tiêu và các giải pháp trên từng lĩnh vực về phát triển KT – XH năm 2025 của UBND huyện trình HĐND huyện. Đồng thời, Ban đề nghị UBND huyện quan tâm lãnh đạo tổ chức thực hiện tốt một số hạn chế của năm 2024 mà Ban kiến nghị. Đồng thời tổ chức triển khai thực hiện tốt Công văn số 4204/UBND-VX ngày 10/8/2023 của UBND huyện về triển khai thực hiện Quyết định số 05/QĐ -TTg ngày 04/01/2023 của Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển Ngân hàng chính sách xã hội đến năm 2030 và Quyết định số 22/2023/QĐ - TTg ngày 17/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với người chấp hành xong án phạt tù.

III. Về dự thảo Nghị quyết

Ban KT - XH đề nghị UBND huyện điều chỉnh: Ở trang 02 phần I các chỉ tiêu năm 2024 cần đánh giá (1) công tác thu ngân sách, (8) tình hình hoạt động của tội phạm; phần II mục tiêu tổng quát nêu ngắn gọn và xác tình hình thực tế của huyện; về các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2025 điều chỉnh số liệu (3) thu ngân sách, (17) bỏ đoạn tên các công trình; về nhiệm vụ và các giải pháp (d) bổ sung điều chỉnh “đất khoáng sản và 02 cụm công nghiệp”, (đ) bỏ đoạn “nhất là tình trạng đào ao nuôi tôm thẻ chân trắng” (k) bỏ đoạn “theo phác đồ và chỉ đạo của cấp trên, thực hiện tốt, đối với từng đối tượng” được UBND huyện tiếp thu điều chỉnh. Các nội dung còn lại của Nghị quyết Ban thống nhất.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban KT-XH HĐND huyện, kính trình HĐND huyện khóa VII tại kỳ họp thứ 16 xem xét có Nghị quyết thông qua./.

Nơi nhận:

- Các ĐB.HĐND huyện khóa VII;
- NCHĐ;
- Lưu: VT

TM. BAN KINH TẾ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Trọng Cần